TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-ST
Ngày: 30/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hữu và ông Lò Văn Pọm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Kỳ, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15/3/1973, tại: Huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Khối S, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà Vũ Thị B (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2019, ngày 19/7/2019 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ 03 ngày). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/7/2019, bị cáo Nguyễn Văn B một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, màu sơn đen đỏ BKS 27Z1-000.00 đi từ nhà đến bản N, xã Q, huyện T để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực đường vào nhà máy nước thuộc bản N, xã Q thì bị cáo gặp một người đàn ông nhìn giống người nghiện (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng bên đường. Qua trao đổi bị cáo đã mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 200.000đ (*hai*

trăm nghìn đồng). Việc trao đổi mua bán Heroine chỉ có bị cáo và người đàn ông đó biết với nhau, ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng và cũng không cân xác định khối lượng. Sau khi mua được Heroine bị cáo đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu bị cáo không biết. Khi bị cáo điều khiển xe máy về đến khu vực khối S, thị trấn T thì bị Tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của bị cáo Nguyễn Văn B 01 gói Heroine có khối lượng 0,26 gam mà bị cáo đang cất dấu nhằm mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của 01 điện thoại di động; 01 xe máy; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.

Tại bản các Kết luận giám định số: 794/GĐ-PC09 ngày 27/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B gửi giám định là ma tuý: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B là 0,26 gam*".

Tại bản Cáo trạng số: 96/CT-VKSTG ngày 08 tháng 10 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn B. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa: 0,19 gam Heroine đựng trong một túi nilon gắn kín lại, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu tím đen điện thoại đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 040212563 cấp ngày 26/9/2012 không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/7/2019, bị cáo Nguyễn Văn B mua 01 gói Heroine với số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường vào nhà máy nước thuộc bản N, xã Q, mục đích để sử dụng. Bị cáo mua về đến nhà bị Công an huyện Tuần Giáo bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo số ma túy trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine 0,26 gam. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[**2] Về tính chất và mức độ của vụ án**: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình, học hết lớp 7, sau đó nghỉ học ở nhà. Năm 2009 nghiện chất ma túy sau đó đã cai nghiện chất ma túy bằng hình thức uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện T cho đến nay chưa cai được. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân nghiện chất ma túy; không có thu nhập ổn định, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**5] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo**: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 16/7/2019, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe máy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự ngày 21/8/2019. Qua điều tra xác định chiếc xe máy trên là do bị cáo mượn của ông Nguyễn Thế V, cư trú tại khối T, thị trấn huyện T, ông V không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe máy đó để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thế V là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu tím đen điện thoại đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 040212563 cấp ngày 26/9/2012 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa: 0,19 gam Heroine đựng trong một túi nilon gắn kín lại, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi và các Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[9] Án phí: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 15 (*mười lăm*) tháng tù, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ 03 (*ba*) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 14 (*mười bốn*) tháng 27 (*hai mươi bảy*) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa: 0,19 gam Heroine đựng trong một túi nilon gắn kín lại, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu tím đen điện thoại đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 040212563 cấp ngày 26/9/2012 theo Phiếu nhập kho số: PNKVC 05 ngày 14/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30/10/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương